

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 86/2007/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của
Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2004/TTLB/BKHĐT-BNV ngày 01 tháng 6 năm 2004 của Liên bộ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý Nhà nước về kế hoạch và đầu tư ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 4310/QĐ-UB-NCVX ngày 20 tháng 12 năm 1994 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Sở, cơ quan ngang Sở thuộc Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ Quyết định số 2559/QĐ-UB-NC ngày 27 tháng 5 năm 1996 của Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1479/TTr-SKHĐT ngày 27 tháng 3 năm 2007 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 391/TTr-SNV ngày 23 tháng 5 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 17/2003/QĐ-UB ngày 19 tháng 12 năm 2003 của Ủy ban nhân dân

thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 86/2007/QĐ-UBND
ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG

Điều 1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về kế hoạch và đầu tư bao gồm các lĩnh vực: Tham mưu tổng hợp về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức thực hiện và kiến nghị, đề xuất về cơ chế, chính sách quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố; đầu tư trong nước, ngoài nước ở thành phố; đầu mối theo dõi nguồn hỗ trợ phát triển chính thức ODA, đấu thầu, đăng ký kinh doanh trong phạm vi thành phố; về các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật.

Sở Kế hoạch và Đầu tư có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách và mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước để hoạt động theo quy định của Nhà nước.

Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh có tên giao dịch bằng tiếng Anh là: **DEPARTMENT OF PLANNING AND INVESTMENT OF HO CHI MINH CITY.**

Viết tắt là: **HCMC D.P.I**

Trụ sở làm việc của Sở Kế hoạch và Đầu tư đặt tại số 32, đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư có nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định, chỉ thị về quản lý lĩnh vực kế hoạch và đầu tư cho Ủy ban nhân dân quận - huyện và các sở - ngành của thành phố theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc phân công, phân cấp quản lý về các lĩnh vực kế hoạch và đầu tư cho Ủy ban nhân dân quận - huyện và các sở - ngành của thành phố theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định phân cấp đó.

3. Tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về kế hoạch và đầu tư ở địa phương; trong đó có kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước trên địa bàn thành phố và những vấn đề có liên quan đến việc xây dựng và thực hiện kế hoạch, sử dụng các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

4. Về quy hoạch và kế hoạch:

a) Chủ trì, phối hợp Viện Kinh tế thành phố và Cục Thống kê thành phố về các thông tin dự báo phát triển kinh tế - xã hội của thành phố để nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội thành phố và chịu trách nhiệm tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố kế hoạch kinh tế - xã hội dài hạn, 5 năm và hàng năm; bố trí kế hoạch vốn đầu tư thuộc ngân sách thành phố; các cân đối chủ yếu về kinh tế - xã hội của thành phố, trong đó có cân đối tích lũy và tiêu dùng, cân đối vốn đầu tư phát triển. Phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp và trình Ủy ban nhân dân thành phố kế hoạch cân đối tài chính của thành phố.

Công bố và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thành phố sau khi được phê duyệt theo quy định.

b) Trình Ủy ban nhân dân thành phố chương trình hoạt động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố và chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch tháng, quý, năm để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố điều hòa, phối hợp việc thực hiện các cân đối chủ yếu về kinh tế - xã hội của thành phố.

c) Chịu trách nhiệm quản lý và điều hành một số lĩnh vực về thực hiện kế hoạch được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

d) Hướng dẫn các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện xây dựng kế hoạch phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội chung của thành phố đã được phê duyệt.

đ) Thẩm định các quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành của các sở - ngành; quy hoạch, kế hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của các quận - huyện đảm bảo phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

e) Phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán ngân sách thành phố và phân bổ ngân sách cho các đơn vị để trình Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Về đầu tư trong nước và ngoài nước:

a) Trình và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình trước Ủy ban nhân dân thành phố về danh mục các dự án đầu tư trong nước, các dự án thu hút vốn đầu tư nước ngoài cho từng kỳ kế hoạch và điều chỉnh trong trường hợp cần thiết.

b) Trình và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình trước Ủy ban nhân dân thành phố về tổng mức vốn đầu tư của toàn thành phố; về bố trí cơ cấu vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực, bố trí danh mục dự án đầu tư và mức vốn cho từng dự án thuộc ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý; tổng mức hỗ trợ tín dụng Nhà nước hàng năm, vốn góp cổ phần và liên doanh của Nhà nước; tổng hợp phương án phân bổ vốn đầu tư và vốn sự nghiệp của các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình dự án khác do thành phố quản lý trên địa bàn.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở - ngành có liên quan giám sát, kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư của các dự án xây dựng cơ bản, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình dự án khác do thành phố quản lý.

d) Thẩm định các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; cấp giấy phép ưu đãi đầu tư cho các dự án đầu tư vào địa bàn thành phố theo phân cấp.

đ) Làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý hoạt động đầu tư trong nước, đầu tư trực tiếp của nước ngoài vào địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật; tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư, hướng dẫn thủ tục đầu tư và cấp phép đầu tư thuộc thẩm quyền; về quan hệ hợp tác của thành phố với các địa phương bạn.

6. Về vốn ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ:

a) Là cơ quan đầu mối vận động, thu hút, điều phối quản lý vốn viện trợ phát triển (gọi tắt là ODA) và các nguồn viện trợ phi Chính phủ của thành phố; hướng dẫn

các sở - ngành xây dựng danh mục và nội dung các chương trình sử dụng vốn ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ; tổng hợp danh mục các chương trình dự án sử dụng ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Chủ trì, theo dõi và đánh giá thực hiện các chương trình dự án ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ; làm đầu mối xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xử lý những vấn đề vướng mắc giữa Sở Tài chính với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc bố trí vốn đối ứng, giải ngân thực hiện các dự án ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ có liên quan đến nhiều sở - ngành, cấp quận - huyện và cấp phường - xã; định kỳ tổng hợp báo cáo về tình hình và hiệu quả thu hút sử dụng ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ.

7. Về quản lý đấu thầu:

a) Chủ trì, thẩm định và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về kế hoạch đấu thầu, kết quả xét thầu các dự án hoặc gói thầu thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Hướng dẫn, theo dõi, giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về đấu thầu và tổng hợp tình hình thực hiện các dự án đã được phê duyệt và tình hình thực hiện đấu thầu.

8. Về quản lý các khu công nghiệp, khu chế xuất:

Phối hợp với Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố và các sở - ngành có liên quan thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố quy hoạch tổng thể các khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn, quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp và các cơ chế quản lý đối với các cụm công nghiệp phù hợp với tình hình phát triển thực tế của thành phố để Ủy ban nhân dân thành phố trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

9. Về doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh và kinh tế hợp tác:

a) Phối hợp với Ban Đổi mới Quản lý doanh nghiệp thành phố và các sở - ngành liên quan trình Ủy ban nhân dân thành phố chương trình, kế hoạch sắp xếp, đổi mới phát triển doanh nghiệp Nhà nước do thành phố quản lý; chủ trì nghiên cứu, đề xuất cơ chế quản lý và chính sách hỗ trợ đối với việc sắp xếp doanh nghiệp Nhà nước và phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn thành phố.

b) Phối hợp với Ban Đổi mới Quản lý doanh nghiệp thành phố và các sở - ngành liên quan thẩm định các đề án thành lập, sắp xếp, tổ chức lại doanh nghiệp Nhà nước

do thành phố quản lý. Chủ trì tổng hợp tình hình phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế.

c) Tổ chức thực hiện đăng ký kinh doanh cho các đối tượng trên địa bàn thuộc thẩm quyền của Sở; hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký kinh doanh cho cơ quan chuyên môn quản lý về kế hoạch và đầu tư quận - huyện; phối hợp với các ngành kiểm tra, theo dõi, tổng hợp tình hình và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm sau đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp tại thành phố; thu thập, lưu trữ và quản lý thông tin về đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

d) Chủ trì, phối hợp với Liên minh Hợp tác xã thành phố và các sở - ngành đề xuất các mô hình và cơ chế, chính sách phát triển kinh tế hợp tác, kinh tế hộ gia đình; hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình phát triển kinh tế hợp tác, kinh tế hộ gia đình trên địa bàn thành phố.

10. Chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về kế hoạch và đầu tư trên địa bàn; theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện.

11. Tổ chức và chỉ đạo thực hiện công tác nghiên cứu ứng dụng tiên bộ khoa học - công nghệ; thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư theo quy định của pháp luật; tổ chức quản lý và chỉ đạo hoạt động đối với các tổ chức sự nghiệp dịch vụ công thuộc Sở.

12. Thanh tra, kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

13. Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định với Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

14. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước thuộc quyền quản lý của Sở và phát triển nguồn nhân lực ngành kế hoạch và đầu tư thành phố.

15. Quản lý tài chính, tài sản được giao và thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

16. Thực hiện những nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 4. Sở Kế hoạch và Đầu tư do một Giám đốc phụ trách và có các Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quy chế này.

Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước pháp luật về lĩnh vực công tác được Giám đốc phân công.

Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm. Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở.

Các chức danh khác của Sở thực hiện theo quy định về phân công quản lý cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 5. Cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư có Văn phòng Sở, Thanh tra Sở và các Phòng chuyên môn nghiệp vụ.

Số lượng và nhiệm vụ của các Phòng chuyên môn do Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quy định, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở.

Tùy theo yêu cầu công việc, Giám đốc Sở quyết định thành lập mới, giải thể các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ sau khi trao đổi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ.

Biên chế của Sở Kế hoạch và Đầu tư được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm trong tổng chỉ tiêu biên chế quản lý Nhà nước của thành phố.

Biên chế các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ do Giám đốc Sở quyết định trong phạm vi chỉ tiêu biên chế được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có một số Hội đồng do Giám đốc Sở quyết định thành lập để phục vụ yêu cầu công tác Sở. Các Hội đồng hoạt động theo chức năng do Giám đốc Sở quy định. Thành viên của các Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Chương IV

CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Đối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ sự chỉ đạo và hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đảm bảo sự thống nhất của ngành, lĩnh vực trong cả nước và sự phân cấp quản lý của Trung ương. Sở có trách nhiệm báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình hoạt động của Sở với Bộ; tham dự đầy đủ các hội nghị do Bộ triệu tập. Các chủ trương lớn của Bộ, Giám đốc Sở phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố để triển khai thực hiện. Các chủ trương lớn của Ủy ban nhân dân thành phố có liên quan đến nghiệp vụ quản lý ngành, Giám đốc Sở phải báo cáo Bộ để Bộ có hướng dẫn chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ.

Trường hợp Bộ chưa nhất trí với chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc những chủ trương, quyết định của Bộ, Sở xét thấy không phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố, Giám đốc Sở kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kèm theo kiến nghị cụ thể để Ủy ban nhân dân thành phố làm việc với Bộ trưởng hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 7. Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố, có trách nhiệm báo cáo, trình bày hoặc cung cấp tài liệu cần thiết cho Hội đồng nhân dân thành phố, trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về những vấn đề có liên quan đến kế hoạch hóa và đầu tư phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của thành phố.

2. Giám đốc Sở có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình, kế hoạch hoạt động của Sở cho Ủy ban nhân dân thành phố theo chế độ quy định; tham gia đầy đủ các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập; tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân thành phố về các vấn đề có liên quan do Sở phụ trách.

Các văn bản của Sở hướng dẫn thi hành quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố phải được ban hành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành (nếu trong quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố có yêu cầu hướng dẫn). Trường hợp cần có hướng dẫn của liên ngành thì Sở phải phối hợp với các sở - ngành có liên quan ra văn bản hướng dẫn, thời gian chậm nhất không quá 15 ngày, kể từ ngày ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố. Các văn bản hướng dẫn phải gửi đăng Công báo thành phố trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày ban hành.

3. Giám đốc Sở chịu trách nhiệm giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền được giao, không chuyển các vấn đề thuộc thẩm quyền lên Ủy ban nhân dân thành

phố. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền, phải xin ý kiến của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 8. Đối với các sở - ngành thành phố

1. Phối hợp với Viện Kinh tế và các sở - ngành chức năng tổ chức nghiên cứu, xây dựng các phương án tổng hợp về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng của thành phố.

2. Phối hợp với các Sở quản lý ngành kinh tế - kỹ thuật trong việc hướng dẫn, tổng hợp xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và hàng năm; xem xét, thống nhất chọn lựa các chương trình, dự án đầu tư phát triển của ngành nhằm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trong từng thời kỳ; theo dõi kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch và đầu tư phát triển theo chương trình và dự án của ngành quản lý trên địa bàn thành phố.

3. Phối hợp với các sở - ngành của thành phố trong việc cung cấp, trao đổi, đánh giá các số liệu thống kê, báo cáo để thực hiện các công tác chuyên môn, nghiệp vụ của Sở.

4. Phối hợp với các sở - ngành nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố các vấn đề về vận dụng hoặc kiến nghị sửa đổi các cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình, đặc điểm của thành phố.

Điều 9. Đối với Ủy ban nhân dân quận - huyện

1. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các quận - huyện xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quận - huyện phù hợp với quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn các quận - huyện về chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực kế hoạch hóa và đầu tư.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Căn cứ nội dung Quy chế này, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm ban hành quy chế làm việc cụ thể của Sở, quy định chức năng nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và bố trí nhân sự, phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, công chức để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 11. Trong quá trình thực hiện, nếu có những điểm không còn phù hợp với quy định của Nhà nước, Giám đốc Sở có trách nhiệm kịp thời báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh bổ sung, sửa đổi Quy chế này cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân